

KẾ HOẠCH

Triển khai Nghị quyết về phát triển công dân số trên địa bàn xã Tân Lợi

Thực hiện Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;

Thực hiện Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP ngày 09/7/2026 của Chính phủ về phát triển công dân số, thúc đẩy hình thành hệ sinh thái công dân số trên toàn quốc, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới;

Căn cứ Kế hoạch số 224/KH-UBND ngày 15/8/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai triển khai Nghị quyết về phát triển công dân số trên địa bàn thành phố Đồng Nai.

Ủy ban nhân dân xã Tân Lợi ban hành Kế hoạch triển khai Nghị quyết về phát triển công dân số trên địa bàn xã như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Lấy người dân làm trung tâm: Người dân là chủ thể, nguồn lực và động lực chính của quá trình chuyển đổi số; mọi tiện ích số phải hướng tới sự thuận tiện, an toàn và nâng cao sự hài lòng.

2. Đảm bảo quyền con người: Tuân thủ Hiến pháp, pháp luật, bảo vệ dữ liệu cá nhân và không làm phát sinh nghĩa vụ, hạn chế quyền công dân ngoài các quy định pháp luật.

3. Thực hiện nguyên tắc “06 rõ”, phân công nhiệm vụ theo đúng tinh thần: “rõ người, rõ việc, rõ thẩm quyền, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ kết quả”.

II. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC ĐẾN NĂM 2030

1. Định danh số: 100% công dân được cấp Căn cước và có danh tính điện tử duy nhất, được pháp luật bảo vệ.

2. Ứng dụng VNeID: 100% công dân đủ điều kiện có tài khoản định danh mức độ 2; tỷ lệ tài khoản hoạt động thường xuyên đạt trên 70%.

3. Kỹ năng số: 100% học sinh từ cấp tiểu học và cán bộ, công chức, viên chức được trang bị kỹ năng số căn bản. 100% cán bộ, công chức, viên chức có tài khoản định danh điện tử mức độ 2, sở hữu chữ ký số cá nhân và thành thạo kỹ năng xử lý hồ sơ, thủ tục hành chính trên môi trường điện tử. Phổ cập kỹ năng số đạt trên 90% lực lượng lao động trên toàn xã.

4. Hạ tầng số: Tỷ lệ dân số được phủ sóng mạng di động 5G năm 2026 đạt 85%, năm 2030 phấn đấu đạt 100%.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tuyên truyền, phổ biến chính sách phát triển công dân số

- Quán triệt nội dung Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP và Kế hoạch số 224/KH-UBND đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức; tuyên truyền để người dân, doanh nghiệp biết, đồng thuận và tham gia thực hiện.

- Tuyên truyền kịp thời các chính sách miễn, giảm phí, lệ phí khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến theo Phụ lục 2, Phụ lục 3 của Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP và các nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố khi được ban hành.

- Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh, trang thông tin điện tử, mạng xã hội, sinh hoạt cộng đồng; chú trọng hướng dẫn nhận diện, phòng tránh lừa đảo trên không gian mạng.

2. Phát triển công cụ, tiện ích và dữ liệu phục vụ công dân số

- Khai thác hiệu quả VNeID, dịch vụ công trực tuyến và các nền tảng số dùng chung; hướng dẫn người dân sử dụng tiện ích số trong hành chính, y tế, giáo dục, bảo hiểm, an sinh xã hội và thanh toán không dùng tiền mặt.

- Rà soát, cập nhật, làm sạch dữ liệu dân cư và dữ liệu chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý, bảo đảm “đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung”; phối hợp tích hợp học bạ số, văn bằng, chứng chỉ, hồ sơ sức khỏe điện tử theo lộ trình của cấp trên.

- Nghiên cứu bố trí điểm hỗ trợ công dân số tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả, nhà văn hóa hoặc địa điểm phù hợp; phối hợp triển khai mô hình “Trạm công dân số” khi có hướng dẫn, điều kiện và chủ trương của cấp có thẩm quyền.

3. Đào tạo, phổ cập kỹ năng số

- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai phong trào “Bình dân học vụ số”: Phổ cập các kỹ năng số thiết yếu, sử dụng VNeID, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt, khai thác thông tin và phòng tránh lừa đảo trên môi trường mạng.

- Phát huy vai trò Tổ công nghệ số cộng đồng trong tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân; phối hợp các trường học, tổ chức chính trị - xã hội và đơn vị liên quan tổ chức tập huấn phù hợp từng nhóm đối tượng, nhất là người cao tuổi, người lao động và hộ kinh doanh.

- Các trường học lồng ghép, tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng số phù hợp với cấp học, lứa tuổi; bồi dưỡng kỹ năng sử dụng công nghệ số an toàn, hiệu quả và có trách nhiệm.

4. Bảo đảm an toàn, bảo mật thông tin và dữ liệu

- Thực hiện nghiêm quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân, an toàn thông tin mạng và quản lý, khai thác dữ liệu; không thu thập, cung cấp, chia sẻ, sử dụng thông tin cá nhân trái quy định.

- Tuyên truyền, hướng dẫn cán bộ và Nhân dân bảo vệ dữ liệu cá nhân, chủ động phòng ngừa lừa đảo, giả mạo trên không gian mạng. Phối hợp cơ quan

chuyên môn xử lý, báo cáo kịp thời các sự cố, nguy cơ mất an toàn thông tin theo quy định.

5. Theo dõi, đánh giá và nâng cao hiệu quả thực hiện

- Rà soát các chỉ tiêu chưa đạt, nhóm đối tượng chưa được cấp Căn cước, chưa thu nhận hoặc chưa kích hoạt tài khoản định danh điện tử; xây dựng danh sách, phân công lực lượng hỗ trợ theo địa bàn.

- Kịp thời rà soát, tổng hợp điểm lỗi sóng, khó khăn về thiết bị, đường truyền và khả năng tiếp cận dịch vụ số; kiến nghị cơ quan chuyên môn, doanh nghiệp viễn thông xem xét xử lý, hỗ trợ.

- Định kỳ đánh giá mức độ sử dụng thực chất, sự hài lòng của người dân; điều chỉnh hình thức tuyên truyền, hướng dẫn và hỗ trợ trên cơ sở kết quả theo dõi.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN: Sử dụng nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước được cấp theo quy định hoặc các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Chủ trì, tham mưu UBND xã tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện các nhiệm vụ phát triển công dân số theo đúng chức năng, nhiệm vụ.

- Chủ trì công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách, quy định về phát triển công dân số; phối hợp triển khai phong trào “Bình dân học vụ số”, hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, VNeID và các tiện ích số.

- Phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan liên quan đăng ký, tổ chức lớp đào tạo kỹ năng số; rà soát khu vực lỗi sóng, nhu cầu hạ tầng, thiết bị số; tổng hợp, đề xuất xử lý.

- Hướng dẫn, phát huy vai trò Tổ công nghệ số cộng đồng; phối hợp hình thành mạng lưới đại sứ số, tình nguyện viên số tại khu dân cư.

- Tổng hợp kết quả, khó khăn, vướng mắc; tham mưu UBND xã báo cáo cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

2. Công an xã

- Triển khai các giải pháp đảm bảo 100% người dân được cấp Căn cước, thu nhận và kích hoạt tài khoản định danh điện tử VNeID phục vụ phát triển công dân số.

- Rà soát, cập nhật, làm sạch dữ liệu dân cư; hỗ trợ giải quyết các trường hợp thông tin chưa đầy đủ, chưa chính xác hoặc chưa được đồng bộ, bảo đảm dữ liệu phục vụ phát triển công dân số “đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung”; quản lý hệ thống định danh điện tử tại địa phương.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị tuyên truyền, hướng dẫn người dân nâng cao ý thức bảo vệ dữ liệu cá nhân, tài khoản định danh điện tử và phòng ngừa các hành vi lừa đảo, giả mạo trên không gian mạng.

3. Phòng Kinh tế

- Căn cứ đề xuất của các cơ quan, đơn vị và khả năng cân đối ngân sách, tham mưu UBND xã bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo phân cấp và quy định của pháp luật.

- Hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí; phối hợp rà soát nhu cầu cơ sở vật chất, trang thiết bị, hạ tầng phục vụ công dân số.

4. Trạm Y tế xã

- Phối hợp triển khai, hướng dẫn người dân sử dụng các nền tảng số, tiện ích số trong lĩnh vực y tế; hỗ trợ người dân tiếp cận, khai thác và sử dụng Sổ sức khỏe điện tử trên VNeID và các ứng dụng số phục vụ chăm sóc, bảo vệ sức khỏe theo quy định.

- Thực hiện cập nhật, quản lý và khai thác dữ liệu sức khỏe thuộc phạm vi quản lý; phối hợp rà soát, làm sạch, đồng bộ dữ liệu y tế, bảo đảm thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời và an toàn theo quy định.

- Lồng ghép tuyên truyền, hướng dẫn kỹ năng số trong các hoạt động khám bệnh, chăm sóc sức khỏe, phòng, chống dịch bệnh và các chương trình y tế tại cộng đồng; ưu tiên hỗ trợ người cao tuổi, người khuyết tật và người còn hạn chế về kỹ năng số.

- Thực hiện nghiêm các quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân, bí mật thông tin sức khỏe và an toàn thông tin trong quá trình quản lý, khai thác, chia sẻ dữ liệu; kịp thời báo cáo UBND xã và cơ quan chuyên môn khi phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc sự cố liên quan đến dữ liệu, hệ thống thông tin y tế.

5. Trung tâm Phục vụ hành chính công

- Tổ chức hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến, sử dụng VNeID và các tiện ích số trong giải quyết thủ tục hành chính; niêm yết, tuyên truyền chính sách miễn, giảm phí, lệ phí khi được ban hành.

- Theo dõi tiến độ xử lý hồ sơ, mức độ sử dụng dịch vụ công trực tuyến và sự hài lòng của người dân; phối hợp cung cấp số liệu phục vụ báo cáo định kỳ.

6. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã

- Tăng cường tuyên truyền các nội dung phát triển công dân số trên hệ thống truyền thanh thông minh, trang thông tin điện tử, các trang mạng xã hội của xã và các hình thức phù hợp khác.

- Phối hợp tổ chức các hoạt động tuyên truyền, hướng dẫn người dân tiếp cận dịch vụ công trực tuyến, VNeID, thanh toán không dùng tiền mặt, kỹ năng số và kỹ năng phòng tránh lừa đảo trên môi trường mạng.

7. Các trường học trên địa bàn xã

- Phối hợp triển khai giáo dục, phổ cập kỹ năng số phù hợp với từng cấp học, lứa tuổi; hướng dẫn học sinh sử dụng công nghệ số an toàn, hiệu quả và có trách nhiệm.

- Phối hợp triển khai học bạ số, tích hợp văn bằng, chứng chỉ trên VNeID

theo lộ trình; tuyên truyền, vận động cán bộ, giáo viên, học sinh và phụ huynh nâng cao nhận thức về công dân số, bảo vệ dữ liệu cá nhân, an toàn thông tin và sử dụng các nền tảng số theo quy định.

8. Tổ Công nghệ số cộng đồng

- Phát huy vai trò lực lượng nòng cốt tại cơ sở trong tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ trực tiếp người dân sử dụng VNeID, dịch vụ công trực tuyến, các nền tảng và tiện ích số.

- Ưu tiên hỗ trợ người cao tuổi, người khuyết tật, người lao động, hộ kinh doanh và các nhóm còn hạn chế về kỹ năng số; kịp thời phản ánh khó khăn, vướng mắc phát sinh về UBND xã để xem xét, giải quyết hoặc đề xuất cơ quan có thẩm quyền hỗ trợ.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

- Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia phát triển công dân số; lồng ghép nội dung tuyên truyền, phổ cập kỹ năng số vào các phong trào, cuộc vận động của tổ chức.

- Phối hợp huy động lực lượng đoàn viên, hội viên tham gia hỗ trợ người dân tại cộng đồng, nhất là các nhóm yếu thế, hạn chế khả năng tiếp cận công nghệ; tham gia giám sát việc thực hiện Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ.

10. Ban quản lý các ấp

- Tổ chức tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện các nhiệm vụ phát triển công dân số; phối hợp Tổ công nghệ số cộng đồng rà soát nhu cầu hỗ trợ và hướng dẫn người dân tiếp cận các dịch vụ, tiện ích số.

- Kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc và nhu cầu hỗ trợ của người dân về UBND xã để tổng hợp, xử lý theo thẩm quyền.

11. Chế độ thông tin, báo cáo

Các cơ quan, đơn vị gửi kết quả thực hiện về Phòng Văn hóa - Xã hội trước ngày 07 hằng tháng. Phòng Văn hóa - Xã hội tổng hợp, tham mưu UBND xã báo cáo UBND thành phố (qua Công an thành phố) **trước ngày 10 hằng tháng**.

Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, phản ánh về Phòng Văn hóa - Xã hội để tổng hợp, tham mưu UBND xã xem xét, giải quyết hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố (b/c) ;
- TT Đảng ủy, HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị được nêu tại mục V;
- LĐVP, CVVX;
- Lưu: VT, VHXH (H).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đặng Văn Tiến

